TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2025/QĐST-DS	*Cầu N, ngày 26 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 295/2025/TLST-DS, ngày 17 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S (S1). Địa chỉ trụ sở: số B, đường N, phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Đức Thạch D: Ông Trương Văn R; Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Chi nhánh T - Phòng G. Địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Ông Lê Văn P, sinh năm 1971 và bà Phạm Thị B, sinh năm 1970. Cùng địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền phải trả: Ông Lê Văn P và bà Phạm Thị B tự nguyện trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền vốn, lãi tính từ ngày 11/01/2025 đến 10/3/2025 còn nợ 1.263.992.342 đồng (*Một tỷ hai trăm sáu mươi ba triệu chín trăm chín mươi hai nghìn ba trăm bốn mươi hai đồng*). Trong đó nợ gốc là 1.200.000.000 đồng, lãi trong hạn 52.794.304 đồng, lãi quá hạn 11.198.038 đồng.

- Về thời hạn trả tiền vốn và lãi: Ông Trương Văn R đại diện Ngân hàng Thương mại Cổ phần S và ông P, bà B tự nguyện, thỏa thuận do Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền theo quy định của pháp luật giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

- Về lãi suất chậm trả: Ông P và bà B tự nguyện, thỏa thuận kể từ ngày 11/3/2025 ông bà tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng số 202327048645 ngày 25/4/2023 và thoả thuận, sửa đổi, bổ sung hợp đồng ngày 18/7/2024, cũng như các giấy nhận nợ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng cho vay, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất: Ông Lê Văn P và bà Phạm Thị B đồng ý giao tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 202327048645 ngày 26/4/2023 và hợp đồng số 202327048645-01 ngày 26/4/2023 đối với thửa đất số 494, tờ bản đồ số 11, diện tích 5250m^2; thửa đất số 495, tờ bản đồ số 11, diện tích 7560m^2; thửa đất số 3490, tờ bản đồ số 11, diện tích 3224,2m^2, loại đất trồng lúa, các thửa đất cùng tọa lạc tại xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh cho cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định.

- Về chi phí thẩm định: Đã chi số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần S không phải chịu chi phí thẩm định. Hoàn trả cho Ngân hàng số tiền tạm ứng đã nộp 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Phía ông Lê Văn P và bà Phạm Thị B tự nguyện, thỏa thuận nộp 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Do đó, Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền theo quy định pháp luật thu số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) từ ông P, bà B để hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ngân hàng Thương mại Cổ phần S không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền 24.959.885 đồng (*Hai mươi bốn triệu chín trăm năm mươi chín nghìn tám trăm tám mươi lăm đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0011728, ngày 14/4/2025 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang thu.

+ Ông Lê Văn P và bà Phạm Thị B tự nguyện, thỏa thuận nộp 24.959.885 đồng (*Hai mươi bốn triệu chín trăm năm mươi chín nghìn tám trăm tám mươi lăm đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Thoa